

Số: ~~1407~~ /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 03 tháng 09 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Khu kinh tế muối công nghiệp và xuất khẩu Quán Thẻ, xã Phước Minh, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước và Thông tư số 64/2018/TT-BTC ngày 30/7/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2016/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 2037/QĐ-BNN-CB ngày 06/9/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Dự án Khu kinh tế muối công nghiệp và xuất khẩu Quán Thẻ, tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 5353/QĐ-BNN-KTHT ngày 28/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Dự án Khu kinh tế muối công nghiệp và xuất khẩu Quán Thẻ, tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Biên bản ngày 11/4/2019 giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận chuyển giao nhiệm vụ cấp quyết định đầu tư Dự án Khu kinh tế muối công nghiệp và xuất khẩu Quán Thẻ từ Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sang Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận quản lý;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Báo cáo số 2165/BC-STC ngày 08/8/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Khu kinh tế muối công nghiệp và xuất khẩu Quán Thẻ, xã Phước Minh, huyện Thuận Nam do Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Thuận Nam thực hiện, với những nội dung như sau:

1. Tên dự án: Khu kinh tế muối công nghiệp và xuất khẩu Quán Thẻ, tỉnh Ninh Thuận.

2. Tiêu dự án: Công trình tiêu, phòng lũ và cấp nước biển phía Tây đường sắt Bắc-Nam.



Handwritten signature or mark.

3. Hợp phần: Bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư.

4. Đơn vị thực hiện bồi thường, hỗ trợ: Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Thuận Nam.

5. Địa điểm xây dựng: xã Phước Minh, huyện Thuận Nam.

6. Thời gian thực hiện dự án: hoàn thành năm 2020.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Tên nguồn vốn	Dự toán phê duyệt	Thực hiện	
			Đã thanh toán	Còn thanh toán
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
	Tổng số	72.133.825.946	165.045.905.336	0
1	Ngân sách Trung ương do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý	72.133.825.946	165.045.905.336	0

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Nội dung chi phí	Dự toán phê duyệt	Giá trị quyết toán
(1)	(2)	(3)	(4)
	Tổng số	72.133.825.946	53.559.122.175
1	Bồi thường, hỗ trợ	70.791.462.269	52.908.291.142
2	Tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ	1.342.363.677	650.831.033

Điều 3. Trách nhiệm của Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Thuận Nam được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư là:

Đơn vị tính: đồng

Tên nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
(2)	(3)	(4)
Tổng số	53.559.122.175	
Ngân sách Trung ương do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý	53.559.122.175	

Tổng công nợ tính đến ngày 01/7/2019 là -111.486.783.161 đồng; trong đó:

+ Nợ phải thu: -111.486.783.161 đồng;

+ Nợ phải trả: 0 đồng.

Nợ phải thu nêu trên được Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Thuận Nam tiếp tục thực hiện quyết toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ do Ủy ban nhân dân huyện Thuận Nam phê duyệt dự toán.

(Đính kèm Bảng tình hình thanh toán và công nợ).

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Kho Bạc Nhà nước Ninh Thuận; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thuận Nam, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Thuận Nam và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận :

- Như Điều 4;
- Chủ tịch và PCT Trần Quốc Nam;
- Chủ Đầu tư (03 bản);
- VPUB: PVP NĐT, KTTH;
- Lưu: VT, TCDNC.

CT

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Quốc Nam





BẢNG KIỂM TOÁN TÌNH HÌNH THANH TOÁN VÀ CÔNG NỢ

ính đến ngày 01/7/2019 khoá số lập Báo cáo quyết toán

theo Quyết định số 1407/QĐ-UBND ngày 02/9 / 2019 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: đồng

Stt	Nội dung chi phí	Đơn vị thực hiện	Kết quả thẩm tra	Đã thanh toán	Công nợ	
					Phải trả (+)	Phải thu (-)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(4)-(5)	
	Tổng cộng		53.559.122.175	165.045.905.336	0	-111.486.783.161
1	Bồi thường, hỗ trợ	Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Thuận Nam	52.908.291.142	163.478.697.785		-110.570.406.643
2	Tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ	Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Thuận Nam	650.831.033	1.567.207.551		-916.376.518

B